

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2019/HS-ST

Ngày: 13 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Vui

Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lệ Thy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ **Võ Chí L**, Sinh năm: 1994 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: thôn Khánh Thịnh, xã Tam Thái, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: ấp Bù Núi A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Ngọc Anh, sinh năm 1966; Con bà: Mai Thị Xuân, Sinh năm 1965; Vợ: Lê Thị Cương, sinh năm 1994; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: Không; Ngày 04/02/2019, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị bắt và tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2/ **Bùi Văn D**, sinh năm 1990 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: ấp Vườn Bưởi, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; Con ông: Bùi Văn Thọ, sinh năm 1953; Con bà: Phạm Thị Phúc, sinh năm 1954; Vợ: Trần Vũ Trúc Vy, sinh năm 1993; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không; Ngày 04/02/2019, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị bắt và tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ **Trần Văn T**, sinh năm: 1988 tại Thái Bình. Nơi cư trú: ấp Hưng Thủy, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Trù, sinh năm 1953; Con bà: Trần Thị Lượ, sinh năm 1954; Vợ: Trần Thị Thu Thủy, sinh năm 1995; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không; Ngày 04/02/2019, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị bắt và tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Ninh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P. Việt Nam

Địa chỉ: Khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông MONTRI SUWANPOSRI - Chức danh: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1962

Địa chỉ: 12A/72, khu phố 11, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Có mặt tại phiên tòa

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Ông Lê Anh P, sinh năm 1957

Địa chỉ: Số nhà 73, Tổ 1, ấp Tân Bình 1, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

- Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Tân Bình 2, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Chí L là nhân viên của công ty Cổ phần chăn nuôi C.P. Việt Nam được giao nhiệm vụ quản lý trại heo Lộc Tấn 3 thuộc ấp Bù Núi A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh. Do không có tiền tiêu xài nên L nảy sinh ý định trộm cắp heo con giống đang nuôi tại trại heo Lộc Tấn 3 để bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 17 giờ ngày 03/02/2019, bị cáo L điện thoại cho bị cáo Bùi Văn D nói “Tôi nay em bắt mấy con heo trong trại mang ra ngoài, anh kiểm mỗi bán dùm em”

được bị cáo D đồng ý và hẹn 01 giờ sáng ngày 04/02/2019. Sau khi bàn bạc với L xong thì D gọi điện thoại cho bị cáo Trần Văn T là tài xế chạy xe tải, và nói T 01 giờ sáng ngày 04/02/2019 đến trại heo Lộc Tấn 3 chở heo cho Dân trộm mang đi bán với giá 1.500.000 đồng và hứa sẽ cho thêm tiền thì T đồng ý.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/02/2019, Dân điều khiển xe mô tô hiệu Dream màu nâu, không biển số đến khu vực cổng phía sau trại heo và gọi điện cho L, L ra mở cửa cho D vào kho cách chuồng nuôi heo số 6 khoảng 30m. Sau đó, L đi vào trong chuồng heo số 6 bắt mỗi lần 02 con heo đưa cho D bỏ vào kho phân. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày T điều khiển xe ô tô tải hiệu THACO, biển số 51D-11869, màu xanh, trọng tải 2,4 tấn mượn của anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1981, HKTT: ấp Tân Bình 2, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh đến khu vực cổng trại heo rồi gọi điện cho Dân, Dân hướng dẫn chạy xe vào khu vực kho phân. T nhìn thấy Dân và L đang bắt trộm heo của trại nên T cùng D và L tiếp tục bắt heo đưa lên thùng xe tải. Khoảng 30 phút sau cả ba bắt được 104 con heo giống (mỗi con có trọng lượng từ 06-07 kg) bỏ lên thùng xe tải. Sau đó, L đóng cửa trại đi ngủ, còn T điều khiển xe tải chở heo, Dân chạy xe mô tô về nhà rồi lên xe tải chỉ đường cho T đến nhà ông Lê Anh P, sinh năm 1957, HKTT: Ấp Tân Bình 1, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh bán cho ông P 20 con heo với giá 20.800.000 đồng, (khi bán heo cho ông P D không nói cho P biết là heo do trộm cắp nên ông P đồng ý mua). Sau đó, T và D tiếp tục chở số heo còn lại đến khu vực cửa khẩu Hoa Lư để bán cho một người phụ nữ (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ). Khi đến khu vực chùa Quang Minh thuộc ấp Thạnh T, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh thì bị công an huyện Lộc Ninh phát hiện bắt quả tang;

Vật chứng thu giữ:

- 104 con heo giống có trọng lượng T bình từ 6-7kg.
- 01 xe ô tô tải hiệu THACO, biển số 51D-11869, màu xanh, trọng tải 2,4 tấn.
- Thu giữ trên người Bùi Văn D 01 ĐTDĐ hiệu ITEL, màu đen và số tiền 34.420.000 đồng.
- Thu giữ trên người Võ Chí L 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, màu đen; 01 ĐTDĐ hiệu OPPO I5 Plus, màu hồng.
- Thu giữ trên người Trần Văn T 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A83, màu hồng trắng và số tiền 1.270.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 01/02/2019/KL-HĐĐGTS ngày 04/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Lộc Ninh thì 104 con heo giống có trọng lượng T bình từ 6-7kg, có tổng trị giá là: 114.400.000 đồng (BL: 105).

Tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKSLN, ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Võ Chí L, Bùi Văn D và Trần Văn T về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Võ Chí L, Bùi Văn D và Trần Văn T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Chí L từ 30 đến 36 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn D từ 24 đến 30 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 104 con heo giống là tài sản của trại heo Lộc Tấn 3 thuộc Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P. Việt Nam nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh đã xử lý vật chứng trả lại cho trại heo là đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, màu đen của bị cáo Võ Chí L và 01 ĐTDĐ hiệu ITELL của bị cáo Bùi Văn D là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch hóa giá sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 34.420.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Bùi Văn D trong đó 20.800.000 đồng là số tiền bị cáo D bán heo cho ông Lê Anh P, ông P không biết số heo đó do D trộm cắp mà có nên đề nghị trả lại cho ông P. Số tiền còn lại là 13.620.000 đồng là số tiền của bị cáo D không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo D.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A83, màu hồng trắng; số tiền 1.270.000 đồng của bị cáo Trần Văn T và 01 ĐTDĐ hiệu OPPO I5 Plus, màu hồng của bị cáo Võ Chí L không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo T và bị cáo L.

Đối với xe ô tô tải hiệu THACO, biển số 51D-11869, màu xanh, trọng tải 2,4 tấn là phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Thanh H là chủ sở hữu không biết bị cáo T mượn xe để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh đã xử lý vật chứng trả lại cho anh H là đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Dream màu nâu, biển số 93H2-6519 là phương tiện bị cáo D sử dụng để phạm tội, quá trình điều tra không xác định được chiếc xe đang ở đâu nên không thu giữ được nên không có cơ sở xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P. Việt Nam không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P. Việt Nam trình bày: Thống nhất với tội danh mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị

cáo. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Võ Chí L. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt Công ty đã được nhận lại và không có thiệt hại xảy ra nên không yêu cầu bồi thường.

Các bị cáo trình bày: Thông nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tại phiên tòa. Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của các bị cáo và tuyên phạt các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, đồng thời phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và vật chứng của vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 01 giờ ngày 04/02/2019, tại trại heo Lộc Tấn 3 của Công ty Cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam thuộc ấp Bù Núi A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh các bị cáo Võ Chí L, Bùi Văn D và Trần Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 104 con heo giống của Công ty Cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam. Tổng số heo các bị cáo chiếm đoạt trị giá 114.400.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Võ Chí L, Trần Văn T và Bùi Văn D đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện, thể hiện các bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo L là người người khởi xướng và trực tiếp rủ bị cáo D tham gia, bị cáo D là người rủ bị cáo T tham gia. Khi đến trại heo thì tất cả các bị cáo đều thực hiện hành vi lấy heo từ trong trại heo đưa lên xe. Sau khi lấy được heo thì bị cáo T điều khiển xe chở heo cùng với bị cáo D để đi tiêu thụ. Tổng giá trị heo các bị cáo chiếm đoạt là 114.400.000 đồng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi các bị cáo thực hiện, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; các bị cáo có con còn nhỏ; bị cáo T đã chấp hành xong nghĩa vụ quân sự (đi bộ đội), cha bị cáo T là bệnh binh 2/3 và là người có công với Cách mạng, được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo D là người dân tộc thiểu số; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 104 con heo giống là tài sản của trại heo Lộc Tấn 3 thuộc Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P. Việt Nam nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh đã xử lý vật chứng trả lại cho trại heo là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, màu đen của bị cáo Võ Chí L và 01 ĐTDĐ hiệu ITELL của bị cáo Bùi Văn D là công cụ thực hiện hành vi phạm tội. Cần tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 34.420.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Bùi Văn D trong đó 20.800.000 đồng là số tiền bị cáo D bán heo cho ông Lê Anh P, ông P không biết số heo đó do Dân trộm cắp mà có, cần trả lại cho ông P. Số tiền còn lại là 13.620.000 đồng là số tiền của bị cáo D không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo D.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A83, màu hồng trắng; số tiền 1.270.000 đồng của bị cáo Trần Văn T và 01 ĐTDĐ hiệu OPPO I5 Plus, màu hồng của bị cáo Võ Chí L không liên quan đến hành vi phạm tội. Cần trả lại cho bị cáo T và bị cáo L.

Đối với xe ô tô tải hiệu THACO, biển số 51D-11869, màu xanh, trọng tải 2,4 tấn là phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Thanh H là chủ sở hữu không biết bị cáo T mượn xe để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công

an huyện Lộc Ninh đã xử lý vật chứng trả lại cho anh H là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Dream màu nâu, biển số 93H2-6519 là phương tiện bị cáo D sử dụng để phạm tội, quá trình điều tra không xác định được chiếc xe đang ở đâu nên không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo PH chịu theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Võ Chí L, Bùi Văn D và Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Võ Chí L **02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2019.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn D **02 (Hai) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2019.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T **02 (Hai) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2019

3/ Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen của bị cáo Võ Chí L; điện thoại di động hiệu ITEL của bị cáo Bùi Văn D

Trả lại cho ông Lê Anh P số tiền 20.800.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm ngàn đồng)

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn D số tiền 13.620.000 đồng (Mười ba triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng)

Trả lại cho bị cáo Trần Văn T: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83, màu hồng trắng và số tiền 1.270.000 đồng (Một triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng).

Trả lại cho bị cáo Võ Chí L 01 điện thoại di động hiệu OPPO I5 Plus, màu hồng.

Hiện số vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 0006651 ngày 10/9/2019.

5/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Võ Chí L, Bùi Văn D và Trần Văn T, mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng.

6/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Bình Phước;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- CQĐT – CA H.Lộc Ninh;
- Nhà tạm giữ - CA H. Lộc Ninh
- THADS H. Lộc Ninh;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh

